TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 88/2025/HS-ST Ngày: 25 -6-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Mai Thị Trường**

2. Ông: **Lò Văn Ngắm**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân -** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2025/TLST-HS, ngày 02 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2025/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lù Văn Á;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 24/8/1992 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản MĐ, xã ẮC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn D, sinh năm 1975 và bà Lường Thị T, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 03 anh, em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị Cà Thị B, sinh năm: 1994 và 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên từ ngày 17/3/2025 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Triệu Thị Hồng** – Luật Sư thực hiện trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lù Văn Á được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 17/3/2025 do lên cơn nghiện chất ma túy Lù Văn Á từ nhà đi tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc bản Pá Liếng, xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên thì Ánh gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi Ánh đã hỏi mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy Ánh cất giấu gói Heroine vào túi áo khoác phía bên phải đang mặc rồi trở về nhà, còn người đàn ông bán ma tuý đi đâu không rõ. Hồi 14 giờ 20 phút cùng ngày, khi Ánh vừa về đến nhà thuộc bản Mánh Đanh, xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng chuẩn bị lấy gói Heroine ra để sử dụng thì thấy tổ công tác Công an xã Ẳng

Cang vào nhà kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện thu giữ tại túi áo khoác phía bên phải của Ánh 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng là 0,34 gam Heroine.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 40 phút ngày 17/3/2025 thì vật chứng thu giữ của Lù Văn Á là 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng mảnh túi nilong màu hồng nghi là Heroine.

Ngày 26/3/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lù Văn Á về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 17/3/2025 xác định: Khối lượng số chất bột màu trắng nghi Heroine được gói bằng mảnh túi nilong màu hồng là 0,34 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 219/KL – KTHS, ngày 25/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lù Văn Á là 0,34 gam.
- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lù Văn Á gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 63/CT-VKSMA, ngày 01/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lù Văn Á về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lù Văn Á từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án, 01 mảnh túi nilong màu hồng, 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong bằng phong bì của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Người bào chữa cho bị cáo Lù Văn Á nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và

tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông bà ngoại là ông Lường Văn L, Lường Văn P được nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hạng Ba đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất có thể. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lù Văn Á thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng, bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng cũng như bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, Lù Văn Á nhận phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 14 giờ 20 phút ngày 17/3/2025, tại bản Mánh Đanh, xã Ẳng Cang, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, Lù Văn Á bị Công an xã Ẳng Cang phát hiện bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam Heroine. Mục đích để sử dụng cho bản thân..

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lù Văn Á phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma tuý có khối lượng 0,34 gam Heroine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[**3**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên được gia đình cho đi học đến hết lớp 9/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Bản thân bị cáo là một thanh niên khoẻ, trẻ đang ở độ tuổi lao động nhưng nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ông bà ngoại là ông Lường Văn Lanh, Lường Thị Pản được nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hạng

Ba nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo thu nhập chủ yếu là làm ruộng không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; người bào chữa cho bị cáo có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,17 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh túi nilon màu hồng; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong bằng phong bì của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên, tuổi vào ngày 17/3/2025. Quá trình điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên; người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn Á phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lù Văn Á 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2025.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,17 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án, 01 mảnh túi nilong màu hồng, 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong bằng phong bì của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2025*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù Văn Á.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 25/6/2025).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an tỉnh Điện Biên; Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên; Trại tạm giam công an tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.